Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE 1923

ANNONCES

Décompte pour les annonces à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.

Une seule insertion. . . . 0 $ 30 le c/m

Par contrat annuel

Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 15 le c/m

Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne

Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants.

	HANOI					
	Pour les pays compris dans l'Union Postale Universelle sauf l'Indochine, la Chine, le Japon, Siam, Inde	Pour les autres pays	Pour la Turquie, l'Egypte et les Etats-Unis d'Amérique	Pour les pays étrangers autres que ceux de l'Union Postale	Pour les pays étrangers autres que ceux de l'Union Postale	Hongkong
Un an.	6 $ 00	6 $ 90	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	9 $ 00
Six mois	»	3. 50	3. 20	3. 20	3. 30	4. 50
Trois mois	1. 50	1. 75	1. 60	1. 60	1. 65	2. 25
Un mois	0. 50	0. 60	0. 55	0. 55	0. 60	0. 75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur-gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

Cái vấn-đề nhân-công ở nước ta

Từ ngày các nhà chính trị bên thượng quốc để xướng lên cái vấn-đề lợi dụng sự phồn-thịnh của Đông-pháp để cứu với các thuộc-địa nhỏ của thượng quốc ở Thái-bình-dương, việc cứu với các thuộc-địa ấy thì nào trước đây kỳ già đã có bài nói rõ, nay chỉ xin tóm lại là giúp đỡ tiền bạc và nhân-công để trù tính các dụng-cụ kinh tế, và mở mang các nguồn lợi thiên nhiên của các thuộc địa ấy. Trước kia kỳ già cũng có nói việc ấy thực là một điều đành giá cho Đông-pháp ta, vì điều ấy chứng minh rằng dư-luận bên thượng-quốc đã cho xứ ta là một xứ quan trọng nhất, phồn thịnh nhất trong các xứ thuộc-địa của Đại-pháp ở Thái-bình-dương này. Song chỉn e về việc ấy Đông-pháp mình không coi lại phụ lòng kỳ vọng của các nhà chánh trị bấy nay từng biểu dương sự phồn thịnh, tâm hảo tâm của mình chăng. Đông-pháp ta là một thuộc-địa của sáu người đông, điều ấy không phải đám chối, nhưng chính Đông-pháp ta cũng còn biết bao việc khẩn cấp, tiền bạc nhân-công trông nhiều có bao cũng không ngại thừa, như vậy thì hiệu chừng có dư tiền bạc, nhân-công để cứu trợ các thuộc-địa kia được không. Về phương diện tiền bạc, tưởng rất dễ xét, vì ta cứ xem các sổ chi thiệu ngày nay của các xứ và trước cái sự bản ấn hiện của nhân dân, thì cũng thừa mà hội ý được cái hiện tình tài chánh của Đông-pháp thế nào vậy. Nhưng còn về phương diện nhân công thì rất là man mác khó bàn. Các nhà ngôn-luận xưa nay đã từng bàn đi bàn lại nhiều lần. Người thì rằng nhân-công Đông pháp không đủ mà dùng hết việc, người thì bảo Đông-pháp nhân khẩu đủ mà nuôi nhân-công. Thực là mỗi người mỗi ý, không biết thế nào là cùng. Mới đây ông Albert de Pouvourville cũng có viết một bài về cái vấn-đề nhân-công kể cứu một cách rất trường tận.

Đại khái ông nói rằng: «... Ta có thể nói rằng càng về các miền bắc nhân công lại càng có giá trị hơn lên. Nhân công về Nam-kỳ thường chậm-chạp, ít nghị-lực, mà không khỏe mạnh bằng nhân công ở các miền khác, lại thường chỉ chuyên làm được một việc thôi: nghĩa là chỉ chuyên riêng có một nghề làm ruộng. Thực thế, cứ ngẫm ngoài các công việc cấy cầy, Nam-kỳ phải dùng đến nhân công Bắc-kỳ, thì đủ rõ.

Nhân-công Bắc-kỳ mạnh mẽ, nhanh nhẹn, và được việc hơn. Người làm ruộng, người làm phu ở miền Bắc chịu thương chịu khó lắm, kể cũng rất là có nghị lực. Họ cày ruộng, xây nhà, làm mỏ, mọi việc khó nhọc, việc gì làm cũng được.

Nhân-công Trung kỳ thì đứng vào bậc giữa hai hạng nhân-công Bắc kỳ và Nam-kỳ. Song cả ba hạng nhân công đều có một thói di-truyền của nòi giống xưa nay là không biết cái giá trị của thời gờ, vì vậy cũng đều hơi chậm chạp, và có ý cẩu thả. (Trừ ra những nghề nghiệp mà công việc cần phải làm lấy thực dùng không kể nhưng nhân-công về hạng ấy lại không cần dùng để đem ra ngoài). Ấy cái tư-cách nhân-công Annam đại khái tóm tắt lại mấy điều như thế. Còn như làm việc được nhiều hay ít, cái đó là tùy từng việc phải làm, và tùy cái tài người trông nom quản đốc. Nhưng đây cốt bàn về việc đem nhân-công ra ngoài, vậy cái giá-trị của nhân công không phải là một điều cốt yếu trong bài này. Trước nhất ta phải xét cái sở nhân công có nhiều hay ít, sau lại xét xem nhân công có ưa, có chịu ra ngoài hay không, dẫu rằng chỉ ra ngoài tạm thời trong một kỳ hạn nhất định rồi lại được về cũng vậy.

Người ta thường trông rằng Đông-Pháp là một cái kho người vô tận. Nguyên trong các đồng bằng trung-châu có nhiều nơi nhân dân trù mật, mà những nơi ấy lại là những nơi ta đến từ lúc buổi đầu, ta đã biết rõ hơn cả. Nhưng ngoài những nơi, ấy lại còn nhiều hạt rộng lớn hơn các đồng trung-châu nhiều, nơi thì nhân dân đơn sơ, nơi thì hẩu như đồng không mông quạnh. Vậy nay muốn rõ cái sở nhân công thừa thải nhiều ít thế nào, ta phải tính cả các nơi mới được. Ở Nam kỳ thì không có một người phu, một người thợ cày nào thừa cả, vì ngoài nhân-công sinh trưởng ở Nam-kỳ thì xứ Nam-kỳ lại còn phải dùng nhân-công ở các xứ khác, như nhân-công Bắc kỳ, Chà-và, Trung-hoa nữa. Mỗi năm đến mùa gặt hái, các tỉnh miền Tây lại phải mộ nhân công ở các tỉnh miền Đông. Còn ở Trung kỳ thì nhân công phải sau sẻ họa mới đủ dùng. Chỉ có Bắc-kỳ là nhân công còn có lúc có thể đem ra ngoài được mà thôi, mà nhiều cũng đã có lẽ đem ra ngoài rồi.

Việc đem nhân-công ra ngoài, bấy nay thí-nghiệm cứ đem nhân-công xứ này đến xứ khác, nhưng nội trong hạt Đông-pháp mà thôi, thì xét ra mọi việc được ổn thỏa cả, còn như đem đến đất Nouvelle Calédonie thì không thấy được lợi lắm. Những người đem được đến nơi đến chốn thì làm việc rất tốt, nhưng những người ưng mộ thường không chịu đến nơi đó cả, cái ấy không biết tại họ không hiểu các điều khoản, hoặc vì lẽ gì khác, nên trong số ứng mộ nhiều người nửa đường trốn mất. Những người trốn ấy không sao tìm thấy mà trừng phạt được. Thế cho nên cái thể-lệ mộ phu sau này cần-thận tinh tế làm mới nên.

Song muốn tính sở nhân-công thừa thải được bao nhiêu thì phải tính vào những vụ gặt hái mới đúng. Và cũng lại phải tính cả các công việc dự tính khai khẩn hàng năm của các xứ nữa. Cái chương-trình khai thác thuộc-địa của quan Albert Sarraut, về phần Đông-pháp, rất là hoàn bị, rất là đúng mực phải chăng, và có thể thực hành được, song tất phải để cho cõi Đông-pháp được đủ nhân-công dùng, mà sở nhân-công cần dùng sau này chắc là phải nhiều hơn sở cần dùng trong các công việc thường ngày nay. Vậy điều thứ nhất là chỉ nên đem sở nhân-công còn thừa ra ngoài thôi, và chớ đem ra ngoài nhiều quá, mà có thể ngăn-trở sự khai phát tài nguyên bản xứ. Xem vậy thì cái vấn-đề đem nhân-công ra ngoài có biết bao điều cần phải xem xét cẩn thận lắm. Ngoài các lẽ ấy lại còn một lẽ về phương-diện tinh thần nữa mà xưa nay các nhà khuynh-hướng về cải chánh sách của quan Albert Sarraut vẫn lấy làm cần trọng, là cái tâm-địa người An-nam. Bảo người An-nam đi ra ngoài làm ăn, vẫn biết rằng ít lâu lại được về, nhưng cũng là việc khổ tâm cho họ, nên phải để tùy lòng người ta có muốn đi mới được. Vì nếu bảo họ đến làm một nơi xa mà trong lòng không thích thì làm việc cũng chẳng ra gì.

Không phải là tôi có muốn nghĩ thêm ra những sự khó khăn, mà phản-đối những việc hay đâu. Nhưng xem ra người bản xứ ít ưa ra ngoài chỗ mình sinh trưởng, phần là họ cần phải ở chỗ xứ sở để phụng sự tổ tiên, hai là đến lúc chết họ cũng muốn được gởi nắm xương lần ở nơi quê cha đất tổ. Họ lại thường có lắm điều tín nhảm tin xằng, ỷ-ôm sợ chết, thì đủ hiểu rằng không có dân nào ít ra ngoài bằng người An-nam vậy. (Việc bình tĩnh, thợ thuyền sang Pháp buổi chiến-tranh mới rồi là một việc đặc-biệt không kể được.) Việc ấy ta cứ xem cái dư-luận trong các báo bản xứ thì rõ...»

Xem như mấy lời ông Pouvourville bàn trên này thì ông thực thâm hiểu cái hiện tình Đông pháp và cái tâm tình người Việt-Nam ta, và cái ý-kiến của ông cũng có phần phù-hợp với những ý-kiến từng đã phô diễn trên tờ báo này nhiều lần vậy.

LÊ Thư

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 15 Mars 1923

Ban linh năm 1923

Ban linh năm 1923 định đến ngày 10 Mai sẽ gọi.

Nước sông Seine

Nước sông Seine xuống 30 centimètres.

Cuộc hội nghị các quan đại-sứ

Hội đồng các quan đại-sứ hội nghị sáng ngày hôm thứ tư tại bộ ngoại-vụ, để xét các công việc của hội-đồng giám định về việc ấn-định đường cương-giới cho ba nước Ba-lan, nước Nga, và nước Lithuanie. Có như lời hội-đồng quyết định thì thành Vilna về phần nước Ba-lan.

Hội-đồng lại nghe bản tờ trình của hội đồng bất thường cử đến xét việc ở đất Memel. Hội-đồng lại nghe cả ông tổng ủy-viên của liệt-cường Đồng-minh ở Memel nữa.

Việc trú binh tại nước Đức

Những việc vận động của các nhà quyền-binh nước Đức bấy nay thực ra chẳng được chút công-hiệu nào như lòng chánh phủ Đức hy-vọng.

Hiện nước Pháp đã sắp đặt đem thau lịch biên ở mỏ Westerhald xuống tàu.

Tại Wittenz, các đại-biểu thương-mại có hứa với các nhà quyền-binh nước Pháp rằng dẫn các chánh-đảng nước Đức dùng cái thái-độ thế nào mặc lòng, thì các nhà buôn bản cũng sẽ bán hàng cho binh lính nước Pháp. Song các đại-biểu ấy xin rằng chánh-phủ Pháp bãi các ấn hiệu các quan chức đã kết cho các nhà buôn vì việc thành ấy không chịu bán cho binh lính nước Pháp.

Hỏa xa vẫn đi lại như thường. Ngoài những việc riêng do chánh đảng quốc-gia xui giục lên, thì dân sự vẫn bình tĩnh như thường. Tại Herne, đảng đại đồng tìm cách trừ việc cổ-động của chánh đảng quốc-gia. Bọn ấy được phép đặt vòng hoa lên trên phần mộ những người bị hại về việc đảo chính Krapp.

Đại-diện của quân tỉnh Đông-minh hiện nay đóng ở Dasseldorf

Kỷ-niệm bách-chu-niên nhà văn-sĩ de Banville

Ngày hôm thứ tư, M. Le Goffic là hội-trưởng hội Văn-sĩ đã làm lễ bách-chu-niên nhà văn sĩ de Banville, trước đài kỷ-niệm dựng trong vườn Luxembourg ở Paris. Có M. Léon Berard, là tổng-trưởng bộ Học, cùng nhiều văn-sĩ tới dự lễ. M. Houert de Pirre có đọc một bài để ca tụng cái hay. Buổi chiều có đặt một cái biển kỷ-niệm tại nơi nhà ngày xưa ông ấy thế.

Việc nước Hà-lan

Báo *Times* được tin rằng một công-ty hàng-hải của nước Hà-lan hiện nay đương thanh-toán sẽ về tay các sở hàng-hải nước Đức tổ-chức lại. Có lẽ một công-ty nữa cũng sẽ quyền người Đức kiểm quản!

Những lời bịa đặt của nước Đức

Chánh-phủ nước Đức có đăng những lời: 1° của M. Bergmann, 2° các nhà kỹ nghệ Kloeckner, Silverberg, và Stinnes, 3° của M. Rosenberg ngoại-vụ bộ thượng-thư nước Đức lên cáo chứng minh rằng trong tháng Décembre và tháng Janvier chánh-phủ nước Đức sẵn lòng điều-đình với Đồng-minh, nhưng Đồng-minh không chịu nghe những lời của nước Đức khởi nghị.

Vậy chánh phủ Pháp có bá-cáo rằng những việc ấy là bịa đặt sai lắm lắm cả.

Nước Anh đối với việc trú binh

Ngày hôm thứ tư lại họp nghị-viện nước Anh, nhân M. Meyzelli, phó thượng-thư bộ ngoại-vụ đáp lại các ông nghị viên về việc trú binh tại nước Đức có nói rằng: Cái tình-trạng trong hạt sông Rhur nay thay đổi. Cái tình trạng không ngay ngắp hơn đâu nhưng lại có phần bớt sự nguy-ngập đi.

Bài ca Âu-trí-viên

XCVIII

Mừng nay xứ Bắc kỳ ta
Các vườn Âu trỉ lập ra đã thành.
Bè trên bao quản công-trình,
Trông nom bọn trẻ lập thành về sau.
Tay rằng thợ dại lau nhau,
Cây non để uốn là câu nói thường.
Hướng chi cũng tỏ Hồng-bàng,
Càng chung một giống da vàng từ xưa.
Chồi mầm mong được xóa xo,
Phải nhờ vun tưới, phải nhờ trông coi
Tinh anh khí tốt cõi trời,
Có thân thì phải tài bồi lấy thân,
Sinh thành công đức không ngăn,
Mẹ cha nuôi nấng nhiêu phần gian nan
Kể công khó nhọc muôn vàn,
Mong con khôn lớn về vang là mừng.
Nương đường giáo-dục chưa từng,
Làm người nỡ để tự dưng thành người
Đã mang tai mắt ở đời,
Sao cho nhân cách vẹn mười mới hay
Văn-minh gặp buổi đổi nay,
Cái đường giáo-dục phải tay chuyên
Quê mùa lắm lụng khó khăn, [cầu.
Cây xấu cuốc bẩm, kiểm ăn lần hồi.
Kẻ thì buôn bán ngược xuôi,
Loăng quăng hỗ để đứng ngồi được
Kẻ thì có cớp làm giàu, [đâu.
Chỉ mong nhiều cửa về sau là mừng.
Có con chẳng dạy thì đừng,
Rong chơi quen thói ngày lưng mất rồi
Kẻ thì giàu có bần nhi,
Dạy con chỉ dẫn cái roi là cùng
Kẻ thì bận việc lấy ông,
Quan ba năm con cái còn mong nỗi gì.
Sinh con trước dạy biết đi,
Biết ăn biết nói, hỏ ỷ sau nên
Mấy nhờ có ấu trĩ-viện,
Dạy dỗ con trẻ thay quyền mẹ cha.
Trẻ con lên bốn lên ba,
Lên sáu lên bảy cũng là lên năm
Sẵn có ở chơi, sẵn chỗ ăm,
Một đoàn riêng thú vui thầm ai hay.
Sẵn nơi mát mẻ rộng thay,
Trông nom đã sẵn có tay coi nghề.
Bảo khoan bảo nhặt mọi bề,
Chân răng kẽ tóc chẳng hề phí vi.
Vệ-sinh dạy kỹ từng ly.
Cái thân thơ ấu bỏ chi cho hay.
Áo quần năng phải đổi thay,
Uống ăn điều độ, chân tay sạch làu.
Sự sạch sẽ, giữ làm đầu,
Trước là vệ bệnh, về sau khỏe người
Bệnh thì có thuốc hẳn hoi,
Bệnh gì thuốc nấy chẳng sai chút nào.
Vui về sao! sung-sướng sao!
[illegible] thêm vào nỗi mong.
Bù chi cho lũ trẻ con.
Khác gì nỗi cái cây non kia là.
Một mai khôi đó mà ra,
Học hành hay nhẩy thân ta nhẹ nhàng
Cái thân ta quí bằng vàng.
Gỡ gìn ta đã hiền đường vệ sinh,
Một làng ấu trĩ thỉnh thành,
Trăm nghìn làng cũng đua ganh khác
Một thân đã biết bè chi, [gì.
Trăm nghìn thân cũng như vy đó mà.
Người một nước trong một nhà,
Biết bao con trẻ như hoa như mùi
Cái tháo đã được ra người,
Ngày trời còn rộng, tuổi trời còn lâu.
Trí khôn rộng mở về sau,
Con đường khai hóa, hẩu âu còn dài.
Học-hành có sức theo đòi,
Con đường tiến bộ kịp người mới hay.
Đuốc văn-minh đã gần đây,
Chỗi mầm Hồng-Lạc càng ngày tỏ.
Cho cam cái tiếng ở đời, [tươi
Cho cam cái tiếng giống nòi Lạc-long.
Nghìn thu muôn đội ơn lòng,
Ơn lòng gây dựng thành công đó rồi!

Người mọc sừng

Tại trong một địa-phương kia về phía nam châu thổ, có một người tên là Đại-lợi-á, người ấy sinh năm 1890, năm nay đúng 33 tuổi, trên trán có mọc một cái sừng dài ra, coi như sừng các con thú vậy, thật là kỳ quái. Người ấy vẫn là giống người Ba-tư-đạt, anh em chị em có 11 người, không ai có sừng cả, người này lúc mới sinh ra cũng không có cái gì khác trẻ con thường mãi đến năm lên 9 tuổi, người mẹ thấy trên trán có khác, không bao lâu mọc thành ra một cái sừng dài non 6 tấc, cả nhà đến lấy làm sợ hãi, bèn để đến hồ các người y-sinh thuật-sĩ, nhưng không ai biết ra làm sao cả, đã nhiều lần dùng các thứ thuốc chảy bôi cho tiêu đi, nhưng nó lại càng ngày càng dài thêm. Các nhà kinh-nghiệm nhân-loại-học và các nhà khoa-học đã dụng công xét nghiệm đến nói là dịch bởi là sinh thành ra thế, nó mọc dài mãi đến 9 tấc rưỡi mới thôi, mà cứ bốn năm thì nó lại rụng thay một lần. Người ấy năm nay 33 tuổi, mà cái sừng đó đã rụng thay hồn lần rồi. Nghe đâu người ấy mới dây tự đem cái hình trạng và lai lịch cái sừng của mình đăng lên các báo-chương, để nhờ các nhà bác-học trong thế-giới xét xem ra làm sao.

Là thay! Người mà mọc sừng, điều đó thực là kỳ quái lắm vậy.

Tin Trung-hoa

Ngày 8 Mars 1923

Hương cảng đặc-điện

Quế-quân đốc phá Hà-khẩu. Lâm-Hổ hợp với quân Tôn-quỳnh-Minh, muốn quay lại đánh Quảng-châu. Đại-biểu của Sài thành Huấn đã tới Quảng-châu, vào yết-kiến Thẩm-bội Anh. Đại-biểu dinh lại tạm hoãn không triệt tiêu vội. Trương-hi-Thúc và Lê-xuân-Vinh lại giao-chiến tại Lộc-bộ.

Tôn-trọng ước pháp

Sau khi chính phủ Bắc-kinh bị lệnh tôn trọng ước pháp thì dân-đảng nghị viện rất lấy làm không bằng lòng.

Tin Phùng ngọc-Tường

Phùng-ngọc-Tường đổi nguyệt-sướng 30 năm. Tôn-bác-Kỳ và Sái-đình-Can không thể làm thế nào được, phải xin từ chức.

Tin Lưu-quân-Hùng

Lưu-quân-Hùng điện về Bắc-kinh, xin cho phép được tiến kinh để điện trần về việc Pháo-kiến.

Tin Trần-độc-Tú

Trần-độc-Tú đã dời bộ Bắc-kinh đi chỗ khác, hiện chưa rõ là đâu.

Tin Tôn-trung-Sơn

Ngoại-giới đối với cái chủ-nghĩa «Tiên tài bình, hậu thống-nhất» của Tôn-Văn.

Ngày 9 Mars 1923

Hương-cảng đặc-điện

Thị-dân ở Quảng-châu phản-đối thứ giấy bạc mới. Tôn tổng-thống hạ lệnh cho Quế quân Lê-xuân-Vinh đánh-chiếm. Tứ-triệu-Trinh xin từ chức, Tôn tổng-thống không cho.

Dân-đảng nghị việc

Thẩm-hồng-Anh điện về Bắc-kinh xin lương muốn quay lại đánh Quảng-đông. Bắc-kinh chính-phủ có ý thuận cho, Dân-đảng nghị viện rất lấy làm bất-bình, đã độ-xuất chế-văn.

Tin Ngô-bội-Phu

Ngô-bội-Phu lại điện cho Trương-thiện-Tăng giục phải mau mau hạ-lệnh cho Thẩm-hồng-Anh làm đốc-quân ở Quảng-đông. Hiện đã phái Tiêu-bình-Giám đến tận nơi mà giục Trương phải hiểu.

Phong-trào bãi công

Giao-thông-bộ đã nghiêm sức cho các lộ-sự phải gia ý đề phòng cái phong-trào bãi công, nếu xảy ra việc gì thì trách cứ viên cục-trưởng.

Tin Lưu-thành-Huấn

Lưu-thành-Huấn điện về Bắc-kinh báo tin đã đánh phá được quân Trần-quốc-Đống và Đặng-tích-Hiền.

Vận-động tỉnh-trưởng

Lý-thịnh-Bạc đang vận-động muốn làm Giang-tây tỉnh-trưởng. Trong mấy ngày nay đã đề cho con đặt tiệc mời các nghị-viên.

Tin Trương-thiện-Tăng

Trương-thiện-Tăng sai Lưu-trí-Chân sang Lạc-dương để thuật rõ cái nỗi khổ trong không thể họ lệnh cho Thẩm-hồng Anh làm đốc-quân ở Quảng-đông được. Vì gần đây Ngô-bội Phu vẫn cố ý giục Trương phải phái binh cái lệnh ấy.

Ngày 10 Mars 1923

Hương-cảng đặc-điện

Có tin rằng Tôn tổng-thống không được tự-do. Sở điện-báo tại Quảng-đông bãi công. Thị-dân ở Quảng-châu vẫn không chịu dùng giấy bạc mới. Tứ-thiện-Trinh lại thôi không từ chức nữa. Quân Hòa-thắng-Trí hiệp đóng ở Đại bộ. Thẩm-hồng-Anh triệu tập chính giới, quân giới bội-nghị ở binh công-xưởng.

Xuân yến

Trương-thiện-Tăng nhân dịp ngày xuân đặt tiệc mời các báo-chương, kỷ-giả trong báo-giới.

Trung, Nga hội-nghị

Trung, Nga có cái hi-vọng sắp cùng nhau khai nghị tại Bắc-kinh.

Xưa nay ai cũng biết nước Hoa-kỳ là một nước có nhiều dầu hỏa nhất thế-giới; nhưng ở nước Hoa-kỳ, kỹ-nghệ rất phát-đạt, thương-mại rất phồn-thịnh, cho nên sự tiêu-dụng dầu hỏa cũng mỗi ngày một rất tốn; tuy rằng đồng niên nước Hoa-kỳ sản được đến linh bốn trăm bảy mươi triệu thùng dầu (470.000.000 barils) là số dầu bằng cả toàn thế-giới sản ra, nhưng đồng niên một mình nước Hoa-kỳ lại cần phải nhu-dụng đến linh năm trăm năm mươi triệu thùng (550.000.000 barils), thành ra mỗi năm phải tiêu thụ quá cái số của nước Hoa-kỳ tiêu thụ trong một trăm triệu thùng. Mà cứ như mấy năm gần đây, thì nước Hoa-kỳ tiêu-thụ dầu hỏa lại thấy càng nhiều hơn, cái số dầu của nước Hoa-kỳ tiêu thụ hằng năm đã ngang với cái số dầu của toàn cả thế-giới tiêu thụ. Bởi vậy ít lâu nay, nước Hoa-kỳ đã thiếu dầu dùng, hằng phải mua cóp-nhặt ở các ngoại quốc về mà dùng mới đủ; mà cái nguồn dầu hỏa ở nước Hoa-kỳ xưa kia ta vẫn tưởng là vô cùng vô tận, nay đã thấy ngày một cạn dần, người ta nước nhông ra thì chẳng bao lâu nữa mà nước Hoa-kỳ sẽ bị hết sạch cả dầu hỏa.

Vậy nước Hoa-kỳ sắp đến lúc hết sạch dầu hỏa như thế, thì nước nào còn nhiều dầu hoa nhất thế-giới bây giờ? — Chẳng phải nói chắc ai cũng biết là nước Mê-tây-cơ vậy. Tuy rằng ở bên Âu-châu, nước Nga-la-tư, về miền Lý-hải (La Mer Caspienne), Hắc-hải (La Mer Noire) cung nhiều các nơi khác vốn có vô số mỏ dầu hỏa, và nước Lỗ-mã-ni cũng có nhiều; ở bên Mỹ-châu thì nước Bi-lỗ cũng là nước sản ra nhiều dầu hỏa xưa nay; song nước Nga tự khi bị cái nạn Quá-khích đến giờ, các mỏ dầu hỏa đều ngưng-trệ không khai ra được, còn nước Lỗ-mã-ni, nước Bi-lỗ, tuy là có, nhưng so với cái sự khẩn-nhu của thế-giới bây [illegible] tương lai thế-giới tất chỉ trông cậy vào nước Mê-tây-cơ cung-cấp cho mới có đủ dầu hỏa mà dùng. Hiện nay các nước Âu, Mỹ, về cái vấn-đề dầu hỏa, đều chú mục cả vào nước Mê-tây-cơ, nhất là nước Hoa-kỳ và nước Anh-cát-lợi hằng vẫn có cuộc tranh-hành nhau ngầm ngầm mà rất kịch-liệt, cũng là vì cái lợi dầu hỏa ở nước Mê-tây-cơ. Mà cái địa-vị đứng đầu thế-giới về việc sản ra dầu hỏa, trước kia là nước Hoa-kỳ, ngày nay là đến lượt nước Mê-tây-cơ vậy.

Nay ta thử xét xem cái nguồn lợi về dầu hỏa ở nước Mê-tây-cơ thế nào?

Ai cũng biết đương khi nước Hoa-kỳ còn đứng làm bá-chủ thế-giới về việc sản ra dầu hỏa, thì nước Mê-tây-cơ vốn cũng vẫn đứng liền với nước Hoa-kỳ mà chiếm bậc thứ hai trong thế-giới về việc ấy, nghĩa là nước Mê-tây-cơ tuy bấy giờ chưa được tề thủ tịnh kiên với nước Hoa-kỳ về việc sản ra dầu hỏa, song ngoài nước Hoa-kỳ ra thì không có nước nào sản được nhiều bằng nước Mê-tây-cơ.

Năm 1918, nước Mê-tây-cơ sản ra được sáu mươi tư triệu thùng dầu (64.000.000 barils), mỗi thùng đựng được 190 litres; năm 1919 lại tăng lên đến tám mươi tám triệu thùng (88.000 000. barils), thế là hơn năm 1918 hai mươi bốn triệu thùng; bước sang năm 1920 thì số dầu khai được lại tăng bội lên nhiều, được đến một trăm bốn mươi triệu thùng (140.000.000 barils). Nhưng đó chẳng qua mới là một phần mỏ rất nhỏ đã khai lên được, chứ kể còn hằng hà sa số mỏ dầu ở nước Mê-tây-cơ xưa nay chưa dụng đến bao giờ; lại hiềm vì đường vận-tải khó, cho nên các công-ty khai mỏ dầu đã phải giảm đi mất đến mười hai phần trăm (12 .,) những mỏ đã khai được, bởi vậy số dầu mới được có thể. Vì bằng ở Mê-tây-cơ mà người ta khai được hết các mỏ dầu ra thì không những nước ấy sẽ dùng vào bậc sản nhiều dầu hỏa nhất thế-giới, mà chính lại là nước đứng cung-cấp dầu hỏa cho tất cả thế giới được nhiều nhất nữa kia. Người ta đã lượng ra rằng nếu năm 1919 mà nước Mê-tây-cơ khai được hết các mỏ dầu hỏa ra thì có thể sản bội hơn nước Hoa-kỳ được đến một trăm hai mươi lít (120) là cùng; ở miền Kansas là nơi tiếng sản ra nhiều dầu xưa nay, mà mỗi ngày cũng chỉ sản được độ chín mươi thùng (90 barils); còn các miền trung-ương nước kỳ là miền sản nhiều dầu nhất cũng, chỉ mỗi ngày được độ một nghìn thùng (1.000 barils) là tột bậc. Đến như ở Mê-tây-cơ thì không thế; ở Mê-tây-cơ hiện nay người ta đã xét ra có hai mươi nhăm cái mỏ dầu, cứ mỗi mỏ, theo số trung-bình, có thể sản được đến hai vạn tư thùng dầu (24.000 barils); trong hai mươi bốn giờ đồng hồ. Như hồi ba tháng đầu năm 1919, ở miền Tampico nước Mê-tây-cơ, có tám cái mạch dầu mà cứ trong hai mươi bốn giờ đồng-hồ có thể sản được sáu mươi vạn thùng dầu (600.000 barils), tính ra vừa được một trăm mươi triệu lít (110.000.000 litres) dầu hỏa. Ấy thật là những cái suối dầu rất hiếm có vậy.

Các mỏ dầu ở Mê-tây-cơ hiện nay đương khai là ở miền Tampico, miền Tuxpam, miền Tehuantepec, miền Tabasco. — Ở miền Tampico thì có: 1° Mỏ Ebano, cách phía tây nam cửa bể Tampico chừng 65 kilometres. Dầu ở mỏ này trọng-lượng nặng hơn dầu ở trên kia nhiều lắm. — 2° Mỏ Huasteca, ở về phía nam cửa bể Tampico; mỏ này sản nhiều dầu lắm, mà trọng-lượng dầu nhẹ độ từ 0,9495 đến 0,9371.

Còn các mỏ ở miền Tuxpam nghĩa là những mỏ ở về phía nam sông Tuxpam nước Mê-tây-cơ hiện nay đương sản được rất nhiều dầu, mà dầu ở các mỏ này trọng lượng lại kém dầu ở các mỏ miền Tampico nói trên kia, các mỏ dầu cũng đều nông cả.

(Còn nữa)

VŨ-GIÁP-CỘNG

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Tấm lòng trinh-bạch

IV

(Tiếp theo)

Bảo-phương nghe thấy những lời nói lẩy biển-sắc mặt; trông chàng thở dài ngồi đỡ-điện, nàng kinh sợ. Nàng đánh bạo nói rằng:

— Thưa ngài, ngài duy quá lời. Thầu hèn như tiện-thiếp đâu có cái tư-tưởng ngông cuồng như vậy. Sánh tiện-thiếp với con nhà khuê-các, khác nào như cá đọ với tiên.

— Giữa sao được mãi. Ta được gặp tiểu-thư thật là duyên trời xui khiến. Từ khi ta được gặp tiểu thư đến nay đã ba tháng trường. Tim hỏi khắp mọi nơi mà không thấy tiểu-thư. Đêm ngày tưởng nhớ. Thế sao tiểu thư không biết nỗi niềm ấy cho, đi trốn tránh cho đành.

Bảo phương, tay buông mái chèo, rồi nói to tiếng lên rằng:

— Trời đất ơi! Công-tử là con nhà thế-phiệt, sao mà sĩ tình thế?!.. sao lại nói hoa ép liễu như vậy?!..

— Tiểu-thư nóng nảy quá. Nếu tiểu-thư biết tôi hết lòng yêu quí tiểu-thư, thì tiểu-thư phải cảm-kích

— Xin công-tử đoái thương đến thân hèn này, đừng tỏi lắm chi việc sắt cầm lầy.

— Ta quí tiểu thư, mà tiểu-thư khinh bỉ ta thế ư?

— Tiện-thiếp đâu xứng đáng cái ái-tình ấy. Công tử càng quý yêu bao nhiêu thân hèn này càng bỗ thẹn bấy nhiêu.

— Bạn ấy, ta đã nghe hết những tới tiểu-thư than thở. Từ khi ta khôn lớn chưa bề luyến-ái ai như tiểu-thư. Người yêu của nàng ở phương xa, sinh tử biết thế nào; hỏi thói tiểu thư hãy bán sầu mua vui. Thương mà chi, khóc mãi mà chi; ta đón nàng về dinh rồi ta kết mối tương-duyên. Ta yêu trọng tiểu-thư, tiểu-thư không thể trái ý ta được đâu.

— Đau đớn chưa! Thôi thế là tuyệt-vọng!...

Công-tử bọ Lê truyền cho bọn gia-bộ đứng sẵn hàng ở trên bờ sông, ngựa xe sẵn sàng. Bọn nữ-tỳ kéo nhau xuống thuyền đón Bảo phương lên bờ.

Bảo-phương trông trước nhìn sau, thấy đông những người, phần thì khiếp sợ, phần thì đau đớn, hai tay chắp vái trời, mồm lẩm bẩm rằng: không được đồng-sàng thì đến khi thác đi xin cho cắp nhau nơi suối vàng. Cầu trời khấu đất chứng minh những lời thiếp nguyện nước, thôi thì bỗ liễu xuân xanh một đời sá chi.

Nói đoạn, nàng nhảy xuống sông

Công-tử thấy thế kinh hồn kêu gọi rầm lên, sai bọn gia-bộ xuống sông cứu vớt nàng lên. Hết thảy các thuyền ở khúc sông lấy kéo nhau đến, chân sào nhảy xuống sông lặn mò. Công-tử nhìn vào chỗ Bảo-phương nhảy xuống sông, và nói: « Mỏ ở chỗ kia kia! Mau mau tìm cho được... »

Bọn gia-đình và bọn thầy thì hết ngoi lên lại lặn xuống. Những người đứng trên bờ thổn thức, coi những phật đồng hồ đã bằng ngày bằng tháng. Công-tử vừa tức giận vừa thương tiếc.

Được độ một giờ đồng hồ, bọn chân sào với được cái xác nàng Bảo-phương, lúc bấy giờ hồn đã tan phách đã lạc. Công-tử cho bọn chân sào một món tiền và bảo chôn nàng ở bờ sông ấy. Đoạn, công-tử và bọn gia-đình kéo nhau về. Bọn chân sào thương tình một người thiếu-nữ vì tấm lòng trinh-bạch mà thiệt mệnh ở dòng nước, nên tổng-táng tử-tế. Thế là nhờ có bọn ấy mà Bảo phương được mồ yên mả đẹp.

Cách độ ít lâu bọn giặc bị tan ở nơi bể-thảy và trong nước lại được cảnh tượng quốc-thái dân an; tướng sĩ lấu về đấy Lý-sơ lập được công to, nên được quyền cao chức trọng. Chàng lật đật về nhà bạn thăm tin tức nàng Bảo phương. Bạn kể lính đầu câu chuyện cho chàng nghe. Nàng tự-tận mới được vài tháng. Gần xa ai được nghe câu chuyện ấy, thấy thấy đều ngợ khen là một bực khiết-trinh tiết-liệt bọn nữ lưu đi qua đến mộ Bảo-phương ai cũng phải ca-tụng. Lý-sơ nghe thấy bạo thoát chuyện như vậy lấn khóc hồi lâu. Bạn bết lò khuyên giải. Lập tức chàng cùng bạn sắm lễ vật đến mộ Bảo-phương. Đến nơi chàng khấn và nói rằng:

« Hỡi hỡi Bảo phương! Nàng đã vì ta mà thiệt mệnh ta thề rằng không đội trời ở chung với quân thù. Nàng đã vì ta mà giữ được tiết-liệt, ta đã lại không báo cừu cho nàng ư? Bảo-phương ơi! Nàng khác nào bông hoa mùa xuân bị tuyết sương che phủ. Nay hồn đã lìa xác, nàng tiêu-diêu trên cõi cực-lạc, rồi thế nào đời ta cũng được gặp nhau ở nơi cửa-tuyền. Nàng an giấc ngàn năm... »

Nói đoạn, Lý-sơ vái trước mộ, lâu khóc thảm sầu, bạn đứng đấy động lòng cảm thương đem dỗm nước mắt.

Lý-sơ ngoảnh lại nói với bạn rằng: « Thương thay cho người liễu-bồ yếu đuối, bấy lâu thân thế cực nhọc đinh ninh tạc dạ một chữ đồng, không ngờ trẻ Tạo đành-hanh, đến nay tôi làm nên mà nàng không được hưởng phú-quý! Thì nay mong trả có ngày »

Quả nhiên cách được ít lâu, Lý-sơ bảo thù được cho người yêu.

Thanh-trai, Trương-qui-Bình

Scanned by CamScanner

Nói đoạn, nàng nhảy xuống sông

Công-tử thấy thế kinh hồn kêu gọi rầm lên, sai bọn gia-bộ xuống sông cứu vớt nàng lên. Hết thảy các thuyền ở khúc sông lấy kéo nhau đến, chân sào nhảy xuống sông lặn mò. Công-tử nhìn vào chỗ Bảo-phương nhảy xuống sông, và nói: « Mỏ ở chỗ kia kia! Mau mau tìm cho được... »

Bọn gia-đình và bọn thầy thì hết ngoi lên lại lặn xuống. Những người đứng trên bờ thổn thức, coi những phật đồng hồ đã bằng ngày bằng tháng. Công-tử vừa tức giận vừa thương tiếc.

Được độ một giờ đồng hồ, bọn chân sào với được cái xác nàng Bảo-phương, lúc bấy giờ hồn đã tan phách đã lạc. Công-tử cho bọn chân sào một món tiền và bảo chôn nàng ở bờ sông ấy. Đoạn, công-tử và bọn gia-đình kéo nhau về. Bọn chân sào thương tình một người thiếu-nữ vì tấm lòng trinh-bạch mà thiệt mệnh ở dòng nước, nên tổng-táng tử-tế. Thế là nhờ có bọn ấy mà Bảo phương được mồ yên mả đẹp.

Cách độ ít lâu bọn giặc bị tan ở nơi bể-thảy và trong nước lại được cảnh tượng quốc-thái dân an; tướng sĩ lấu về đấy Lý-sơ lập được công to, nên được quyền cao chức trọng. Chàng lật đật về nhà bạn thăm tin tức nàng Bảo phương. Bạn kể lính đầu câu chuyện cho chàng nghe. Nàng tự-tận mới được vài tháng. Gần xa ai được nghe câu chuyện ấy, thấy thấy đều ngợ khen là một bực khiết-trinh tiết-liệt bọn nữ lưu đi qua đến mộ Bảo-phương ai cũng phải ca-tụng. Lý-sơ nghe thấy bạo thoát chuyện như vậy lấn khóc hồi lâu. Bạn bết lò khuyên giải. Lập tức chàng cùng bạn sắm lễ vật đến mộ Bảo-phương. Đến nơi chàng khấn và nói rằng:

« Hỡi hỡi Bảo phương! Nàng đã vì ta mà thiệt mệnh ta thề rằng không đội trời ở chung với quân thù. Nàng đã vì ta mà giữ được tiết-liệt, ta đã lại không báo cừu cho nàng ư? Bảo-phương ơi! Nàng khác nào bông hoa mùa xuân bị tuyết sương che phủ. Nay hồn đã lìa xác, nàng tiêu-diêu trên cõi cực-lạc, rồi thế nào đời ta cũng được gặp nhau ở nơi cửa-tuyền. Nàng an giấc ngàn năm... »

Nói đoạn, Lý-sơ vái trước mộ, lâu khóc thảm sầu, bạn đứng đấy động lòng cảm thương đem dỗm nước mắt.

Lý-sơ ngoảnh lại nói với bạn rằng: « Thương thay cho người liễu-bồ yếu đuối, bấy lâu thân thế cực nhọc đinh ninh tạc dạ một chữ đồng, không ngờ trẻ Tạo đành-hanh, đến nay tôi làm nên mà nàng không được hưởng phú-quý! Thì nay mong trả có ngày »

Quả nhiên cách được ít lâu, Lý-sơ bảo thù được cho người yêu.

Thanh-trai, Trương-qui-Bình

Scanned by CamScanner

Ai tin. — Bản quán được tin buồn rằng cụ thân sinh ra ông Đỗ-xuân-Mẫn, tri-châu Tiên-yên, ông Đỗ-Thận chủ bút báo *Khai-hóa*, ông Đỗ-Thúc, tri huyện, là nhạc-phụ ông lang Bảo-bồn, ông Trịnh-đình-Bính, phán-sự phủ Thống-sứ và là tổ-phụ ông Đỗ-xuân Giáp, tri-huyện Hạc-trì, ông Đỗ-xuân-Dần thầy thuốc ngạch y-tế Hưng-hóa, đã tạ thế bồi 5 giờ chiều hôm nay tại nhà vờ tàng ở số 65 phố Thuốc-bắc, Hà-nội. Năm nay cụ hưởng thọ 82 tuổi. Đến 8 giờ sáng hôm chủ nhật (18 Mars 1923) sẽ cất đám an táng tại Bạch-mai.

Bản quán có lời kính viếng cụ và chia buồn với quí quyến.

LỜI CÁO PHÓ

Chúng tôi rất lấy làm đau-đớn có nhời kính cáo các ngài biết cho rằng: Thân-phụ chúng tôi, hưởng thọ 82 tuổi, mới tạ thế ngày 29 tháng giêng ta, hồi 5 giờ chiều, tại số nhà 65, phố Thuốc-bắc Hanoi.

Thừa mệnh thân-mẫu chúng tôi định đến ngày mồng hai tháng hai ta (18 Mars 1923) hồi 8 giờ sáng rước vờ làm lễ an táng tại tỷ-viên ở địa-phận làng Bạch-mai.

Có tứ: Đỗ-xuân-Mẫn
Đỗ-Thận
Đỗ-Thúc
Đồng gia-quyến đồng khấp huyết

Lời đăng báo này thay giấy cáo phó.

Tòa Thượng-thẩm — Hôm qua tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này.

An trộm vịt. — Tòa Nam án tỉnh Ninh-bình phạt tên Bùi viết Ngọc Phạm văn-Thăng, Phạm-văn-Khoa, Phạm-hữu-Toàn, Phạm-văn-Bình, Phạm-văn-Trên và Hoàng-văn-Tuân mỗi tên 1 tháng tù về việc ăn trộm vịt. Tòa Thượng-thẩm xét ra là những tên ấy vô tội nên thả cho cả.

Giàn cà bầm thót. — Vì một chuyện bất bình, tối tên Ng-duy Khanh cho trần cản mình bác con trần cản một người thù bị nhiều thương, rồi lại lấy dao đâm nát cả mình con trần bị bác lấy cho chết. Tòa Nam án tỉnh Thái-bình phạt tên Ng-duy-Khanh, Ng-v-Quang, Ng-v-Định, Ng-v-Phác, và Ng-văn-Dao mỗi tên 2 đồng và bắt lỗ ấy phải bồi 40 đồng cho chủ có trần. Tòa Thượng-thẩm y án phạt tiền và giảm tiền bồi thường xuống 20 p.

Cấp thẻ người nhà quan. — Tên Phùng bá-Phúc làm phó đội lệ ở phủ Quốc-oai có một con ngựa bước ở trại. Có một người cưỡi con ngựa ấy phi thế nào chạy vào hàng một người tên là Đặng-v-Lư, người này sự bu bồng đỡ nàng liền đánh đuổi ra ngoài. Sau tên cởi ngựa ấy lấy thẻ là người nhà quan đến đánh người bán hàng bị thương. Tòa Nam án tỉnh Sơn-tây phạt tên Phùng-bá-Phúc 5 đồng và bắt bồi 5 đồng cho người bị đánh. Tòa Thượng-thẩm tăng phạt tên ấy lên 15 đồng và tiền bồi thường lên 10 đồng. Thế mới đáng kiếp cho những kẻ ỷ thế quan mà bung bảng với người.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(Dix ans plus tard)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả: ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả: PHẠM-DUY-CẨN

... Khi Đạt-ta-nhan đã nhìn qua những cái pháo-đài ở nơi bờ bể rồi, bèn lại đưa mắt nhìn đến những bức thành-trì ở trong bải-cảo, bỗng lấy làm ngạc nhiên, thấy sao Belle Isle lại đề-phòng theo một cái phương-pháp tối-tân trước kia có nghe thấy nhiều lần có người nói chuyện với Lapha bá-tước về cái phương-pháp ấy, cho là một việc đại tiến bộ; nhưng mà mới nghe thấy nói thế thôi, chứ chưa hề đã thấy ai đem cái phương-pháp ấy ra mà thực-hành cả.

Những bức thành này không làm theo kiểu Hà-lan của Ma-re-loa tiên-sinh, mà cũng không làm theo kiểu nước Pháp của Ăn toan-đe-vinh vệ-sĩ, lại làm theo kiểu của Ma-sẽ-sông ma-lé, là một nhà kỹ-sư đại tài, chừng bảy tám năm về trước đây, đã từ bỏ nước Bồ đào-nha mà sang làm quan với nước Pháp.

Những bức thành này có cái này là khác thường, không đắp cao lên khỏi mặt đất như những thành lũy ta thường đắp xưa kia, thành này lại ẩn chìm xuống dưới đất; nghĩa là cứ đào hào cho sâu xuống, tự khắc nổi mặt thành lên. Đạt-ta-nhan trông nhận ngay ra rằng cái phương-pháp này cũng có điều tiện lợi hơn thật, vì súng không thể bắn phá được thành. Và lại những hào đã đào sâu khỏi mực nước bể như vậy, lại có những cống ngầm, thì muốn thảo nước vào lúc nào cũng tiện. Đến sau, công việc đã hỏ xong, một người coi chừng như người đốc-công đấy thì phải, truyền lệnh cho một bọn công-nhân xây nốt mấy viên đá. Một cái cầu gỗ, bắc qua hào một cách rất là tiện lợi, để cho xe đi, trong ngoài có thể giao thông với nhau được. Đạt-ta-nhan hỏi một cách ngỡ ngẫng rằng; đi qua cầu có được không, thì họ trả lời rằng không có lệnh nào cấm cả. Bởi vậy nên Đạt-ta-nhan bèn đi qua cầu, rồi đi thẳng đến chỗ đông người. Trong cái đám đông người ấy có một người Đạt-ta-nhan đã nhìn thấy từ lúc trước, người ấy muốn chứng như là ông chánh kỹ-sư. Một bức bản đồ trải lên trên một viên đá lớn tựa hồ cái bàn, cách người ấy chừng mấy bước thì có một cái máy trục đang trục.

Vì thấy ông kỹ-sư ấy có chiều bộ vệ oai-phong, nên chi Đạt-ta-nhan phải chú ý nhìn đến trước nhất. Người ấy bận một cái áo rất xa xỉ, không xứng với cái công việc làm ấy, công việc ấy thì đáng lẽ phải bận quần áo thợ thuyền thì phải hơn là ăn bận quần áo ông hoàng thế và lại người ấy không đương đứng một đống nam-nhi, thân cao vai rộng, đầu đội một cái mũ cẩm dạ những lông. Bấy giờ người ấy đang giơ chân giơ tay, một cách rất là dường bệ, mà hình như đang quở mắng những người thuyền thợ làm ăn ở dưới, không được sốc vác, vì Đạt-ta-nhan chưa trông thấy mặt chỉ trông được đằng sau lưng mà thôi, Đạt-ta-nhan vẫn đi đến gần, tác đó thì thấy người ấy đã thôi không chỉ trỏ nữa, chẳng tay vào đâu gõi, cái khom khom mà nhìn sau người thợ đang có sức nâng một viên đá hộc để luồn cái giây trục vào. Sau người làm tụm cả về một mặt, cố rằng sức nâng viên đá lên, ai nấy mồ hôi mồ kê, thở lên hồng hộc, còn một người nữa thì đứng chực sẵn để hễ khi bẩy lên được thì luồn cái đà vào mà đỡ lấy, song đã hai lần mới nâng lên được một chút, chưa luồn cái đà thì đã lại rời tay ra mất rồi. Trong khi sáu người nọ mà cái xuống nâng viên đá, thì người đó cất tiếng vang vang lên mà bỗ khoan hỗ hụi. Khi thấy họ gạch nâng mãi không được bèn đứng dậy mà quát lên rằng:

— Ồ! Ồ! Làm sao thế? Ra khỏi các anh là người rơm cả? Đồ khốn! Đứng ra kia, giương mắt mà xem đây này!

Đạt-ta-nhan bụng bảo dạ rằng:

— Chà! Chà! Gớm nhỉ! Dám đòi nâng bòn đá như thế kia a? Cũng hay đấy, ta thử xem nào.

Mấy người thợ thấy ông kỹ-sư bảo vậy, thì ai cấy lắc đầu le lưỡi, đứng nín thinh thít, trừ ra chỉ có người cầm cái đà, thì vẫn đứng nguyên đó, chực để luồn đà vào. Bấy giờ người đó bèn bước tới gần viên đá, cái xuống, luồn tay xuống dưới viên đá, thẳng hai cái cánh tay hộ-pháp ra mà từ từ nâng bổng viên đá lên khỏi mặt đất đến một bộ, không hề run rẩy chi cả, chẳng khác gì như một cái máy vậy. Người thợ cầm cái đà, nhân lúc lấy bèn luồn cái đà xuống dưới viên đá.

Ông hộ pháp đó bèn lại đặt viên đá xuống từ tế, chứ không bỏ rơi xuống, miệng thì nói:

— Đó!

Đạt-ta-nhan thấy vậy, kêu lên rằng:

— Chà! chà! Ta tưởng chỉ có một người có thể làm nổi những việc như thế.

Bấy giờ người trượng-phu đó quay đầu lại mà hỏi rằng:

— Hé?

Đạt-ta-nhan bỗng ngạc nhiên mà lắm bẩm rằng:

— Bố-tố! Bố-tố ở Belle Isle!

Về phần người kia, là cái người đội mũ có cắm lông đỏ, cũng trừng mắt mà nhìn Đạt-ta-nhan, cũ Đạt-ta-nhan thay hình đổi dạng như vậy, mà người đó cũng nhận được ra bèn reo lên rằng:

— Đạt-ta-nhan!

Rồi người đó mặt bừng bừng đỏ, nói với Đạt-ta-nhan rằng:

— Xuỵt!

Nhà ngụ-lâm cũng nói:

— Xuỵt!

Quả vậy, khi bấy giờ Đạt-ta-nhan vừa mới nhận ra được Bố-tố, thì Bố-tố cũng lại vừa mới nhận ra được Đạt-ta-nhan. Hai người đều có cái quyền lợi về sự bí mật riêng của mình, nên trước nhất ai nấy cũng đều có chiều bắt nhau ý. Tuy vậy song hai người cũng đều vội vàng chạy ngay đến mà ôm chòng lấy nhau. Họ muốn giấu những người ở đấy không cho chúng biết, là không cho chúng biết cái lên mình mà thôi, chứ cái tình hữu-ái với nhau thì có hề chi mà phải giấu.

Sau khi đã hôn nhau rồi, hai người đều ngẫm nghĩ. Đạt-ta-nhan nghĩ thầm rằng:

— Quái thật, làm sao mà Bố-tố lại ở đây, mà lại khéoà đã như vậy?

Đạt-ta-nhan thì chỉ lòng lại hỏi lòng thế thôi. Còn Bố-tố thì cái nghề thuyết-khách nay không sở trường bằng bọn, bọn nghĩ sao thì nói bỏ ngay ra miệng, hỏi Đạt-ta-nhan rằng:

— Quái chưa, làm sao ngô-huynh lại ở đây, ngô-huynh đến có việc chi thế?

Tất phải trả lời ngay không thể ngập ngừng được. Nếu còn ngập ngừng không trả lời ngay được thì chẳng hóa ra lại thua bạn ư. Xưa nay Đạt-ta-nhan vốn có cái lòng tự ái không khi nào lại có phần thua ai, bèn ứng ki lắn đáp rằng:

— Bởi chưng có ngô-huynh ở đây nên đệ mới đến. Lọ là ngô-huynh còn phải hỏi.

(Còn nữa)

Hành hung. — Tòa Nam-án tỉnh Nghệ-an xử [illegible]



Giá..... 11 $ 50

Bán tại hiệu :

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Phố Paul Bert, — HANOI

2009

HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

DẦU-GAN-CÁ-VIÊN :

Chữa bệnh đau ngực, rào phổi, ho khan, bổ-tỉ-vị, vân vân ; người ta thường mắc phải trong mùa nay.

Thứ dầu nguyên : 1 $ 75 một lítre, 0 $ 90 nửa litre.

— viên : 0, 90 một lọ, dùng uống được 12 ngày.

Bán tại Hiệu Bào chế MONTÈS, số 54, phố Tràng tiền, Hanoi.

Bộ này tiết giới thay đổi thất thường có nhiều người ốm !

Nhất là bệnh Grippe (cảm-mạo) đau khắp cả thân-thể, rức-đầu, sổ-họ, đau cổ họng, đau ngực ; nếu không biết cách chữa những chứng ấy thì chết người như chơi. Nếu ai phải bệnh ấy, nên đến Bản-hiệu hoặc gửi thư mua 6 viên CACHETS ANTIGRIPPE. Giá bán 0 $ 60 một lọ, uống trong 24 giờ sẽ thấy khỏi bệnh. Thuốc này đã cứu được vô số người ! Ai đã biết cũng chịu là thần-hiệu.

Bán tại Hiệu Bào chế MONTÈS, số 54, phố Tràng tiền, Hanoi.

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin cảo ngài mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi báo-quán, thì cho biết cái số in ở từ giấy gửi báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người thu để tìm kiếm. Báo cáo ngài thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc theo quê, không sao đọc được, thành ra nhiều khi Bản-quán không biết ai mà trả lời.

Đánh nhau. — Tòa Nam án tỉnh Nam-định phạt tên Ngô-bá-Kiên và Vũ-như-Ý mỗi tên 5 đồng vì việc đánh một người đàn bà bị thương. Tòa Thượng-thẩm xét ra là người đàn bà ấy nhân việc cãi cọ nhau thác thương mà ẩn vạ chứ không phải hai tên ấy đánh nên tha phạt cho cả.

Dân đánh quan huyện. — Theo lệnh quan trên, quan huyện Kim-sơn cùng quan Trợ đem lính về một làng chia ruộng công điền cho mấy người ngu cư đã lâu đời và có ẩn chịu đồng gop với dân. Khi thấy quan lính về tới, lũ tên Trương-v Nhân, Lương-hữu Tài, Trương-Phúc, Phạm-Vị, Trương-Các và Trương-Tuất kéo một lũ dân đinh ra ngăn trở việc chia ruộng, đánh hai người lính huyện bị thương. Lũ dân đinh nằm lẫy chân ngựa quan huyện và đánh cả quan huyện cùng quan trợ. Tòa Nam-án tỉnh Ninh-bình phạt tên Nhân 5 tháng tù và lũ tên Tài mỗi tên 3 tháng tù. Tòa Thượng-thẩm hoãn lại để nghị án.

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hòm (Rue des Pipes) số nhà 9 ở Hanoi.

Buổi chiều nào cũng khám bệnh từ 2 giờ đến 4 giờ, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phong nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

3502

Cao đẳng Ái-hữu tân cựu học-sinh hội. — Tòa Trị-sự xin nhắc lại để các hội-viên biết rằng kỳ đại hội-đồng sẽ họp ngày chủ-nhật 18 Mars này, hồi *hai giờ chiều* (14 heures) tại nhà hội-quán hội Tri-tri, phố hàng Quạt Hanoi.

Phòng Thương-mại Hanoi. — Phòng Thương-mại Hanoi đã họp tối hôm qua. Trong những việc đã bàn thì có những việc nầy :

Việc cấm thầy lớn bắt sự ghé vào Haiphong

Những điều của phòng Thương-mại đã yên cầu với phái-bộ Nghị viện Pháp vừa rồi.

Bức thư của Thuộc-địa viện về việc thi-hành điều luật thuộc về những sự rối rắn trong khi làm lụng.

Việc đem hối sang Pháp để làm nước hoa

Việc cử những viên cố vấn cho việc ngoại-thương

Việc đổi tiền cước xe hỏa.

Việc sửa đổi lệ Kiểm-lâm.

Định lệ cho nhân-công Đông pháp.

Việc bầu cử hội-viên Thương-mại vân vân.

Tin Nam-kỳ. — *Nhà-đỏ.* — Chiều 13 Mars hồi 2 giờ một cái nhà mới làm tại Phúc-đường *Sainte enfance* ở Sa gon tự nhiên đổ xuống. Số người chết chưa rõ bao nhiêu, nghe đâu có hai ông già người tại phúc-đường ấy bị hại. Có bốn cơ lính vừa lính Tây vừa lính khố đỏ ra giữ nhà hộ.

Mấy người Khách đánh nhau bữa nọ. — Mấy người Khách đánh nhau bị thương bữa nọ tại Chợ-lớn thì nay lại chết một người đàn-ông nữa. Còn hai người đàn-bà xem chừng cũng khó lòng chữa được.

BÁN : *Đất 4250 thước vuông ở phố Duvillier có ngõ ra phố Sinh-Từ.* — *Đất số 83 phố hàng Bông.* — *Nhà số 22 phố hàng Đây.* — *Máy và đồ làm dầu.* — *Máy say gạo.* — *Cần tiền tốt.*

Hỏi tại số 6 phố Ngõ Gạch.

3744

Bệnh truyền nhiễm. — Ở Phê-lăng thường có bệnh dịch, vậy các binh lính cấm không được đi lại bật ấy.

Việc mất trộm giấy bạc bỏ vào thư. — Đã mấy lần bản-quán thuật cái việc mất giấy bạc ở trong thư người ta gửi sở Điện-báo mà trước kia một ông tham-tá sở ấy là M. Bernard Hiếu bị ngờ là có can phạm vào. Cứ như báo *France-Indochine* thì M. Bernard Hiếu bị ngờ oan mà sở Mật-thám đã ra tra được kẻ thủ phạm ấu cắp giấy bạc ấy, hiện đang về nghề tại Pháp. Hiện đã cho trát bắt người ấy tại Pháp, đợi khi sang đến nơi thì sẽ đem xử tại tòa Đệ-tứ.

Đổi tên. — M. Ng-văn Thanh ở đường Huế (phố Đông-tác) được phép đổi tên là Ng-văn-Thành.

Tiền trợ cứu về hỏa tai. — Quan Thống-sứ Bắc-kỳ đã ký nghị-định cấp cho quan tư Labarrière coi hạt quan binh thứ ba ở Haiphong một số tiền là 500 đồng để trợ cấp cho những dân bị hỏa tai ở làng Đồng mà bản báo đã đăng trước.

NÊN ĐẾN XEM

Tại rạp chớp ảnh PALACE

cho biết chuyện

Les Ecumeurs du Sud

là một dây-ảnh phiêu-lưu rất hay

Mất chó. — M. Duvillier là thông ngôn ngạch Pháp tại tòa án Hanoi trình sở Cẩm rằng mất một con chó săn, cộc đuôi giá 200 đồng.

Chết ở trên tay mẹ — Chiều hôm qua, hồi 2 giờ một người đàn-bà tên là Ng-thị-Tuoi quán làng Quảng-bị (Hà-đông) có ẵm một đứa bé con 3 tuổi định đưa vào nhà thương, nhưng chưa cần nơi đã chết, khám nghiệm xong đã cho đưa vào nhà xác.

Đồng mưu ăn cắp. — Tên Lê-v Toán và Ng-v-Gio nhà ở đường đê Yên-phụ đồng tình can phạm vào việc ăn cắp một cái tải đựng 55 đồng bạc của Mme Ng-thị-Chinh buôn tơ ở Bình-hàng thì nay đã phải bắt giam để xét.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Quan Đốc-lý sắp về qui-quốc — Quan Đốc-lý Duppy chừng đến ngày 22 tháng nầy sẽ đáp tàu *Azaglo Rideau* về nghỉ tại qui-quốc.

Quan nào thế chân ngài thì vẫn chưa hay. Như vậy thì lại ông hội-viên thứ nhất, là M. Pannin lên quyền Đốc-lý trong ít lâu đợi cho đến khi có quan Đốc-lý mới đến thay.

Ông Bưởi thết tiệc. — Đến tối 21 Mars, ông Bạch-thái-Bưởi sẽ đãi một tiệc tại nhà hội-quán hội Tri-tri phố Đường-cái về dịp ông mới được thưởng độ ngũ đẳng Bắc đầu bội-tinh.

Xe đụng nhau. — Sáng thứ tư hồi 11 giờ có một cái xe bò chở gạo với một cái xe cao-su đụng phải nhau ở đường Chavassieux. Hai cái bánh đều quẫn lại và rập mất một cái chẫn bùn.

ĐÁP-CẦU

Cuộc hát nên đi xem. — Đến hôm 16, 17 và 18 tháng ba Tây nầy ở Đáp-cầu có mở ra cuộc hát làm phúc để lấy tiền giúp cho những nhà bị hỏa-tai ở phố Vệ-an tỉnh Bắc-ninh, thực là một việc phúc đáng khen và nên làm vậy.

Ai là người có lòng từ thiện, ai là người có bụng ái quần, thấy nhau gặp lúc sa cơ, nên đem tiền tế độ, vớt kẻ trầm luân, người ít kẻ nhiều, cho thành quả phúc.

Vậy nhân dịp có cuộc hát nầy, cũng là một dịp tiêu khiển trong mấy ngày xuân, ta nên rủ nhau đi xem cho rộ đông, trước là mua vui, sau là làm phúc.

Có mấy ông ở hội Chi-hòa và mấy ông phán làm các sở, nhiệt thành giúp cuộc hát nầy để biểu bà con một cuộc vui đặc biệt.

Từ-ngọc-Liên lai cảo

BẮC-KẠN

Dịch áo pe-mê-áp (imperméable). — Mới đây tỉnh ta phát hiện ra bao nhiêu là áo pe-mê-áp ! Mà quái lạ, mưa mấy pe-mê-áp đã đành, không mưa cũng pe-mê-áp, mà giời nắng nực cũng pe-mê-áp.

Một hôm ký xe tho Hanoi lên, có mấy chàng khi ra đón xe, hòm ấy tiết giời nắng nực lắm, hàn-thử-biểu lên tới 24 độ, mà cũng mặc pe-mê-áp. Hàng phố người ta thì-thào nhau rằng quái mấy cậu kia không biết nực, giời nầy mà mặc pe-mê-áp ; có một bà già thông thiên nói rằng : « không, chúng các cậu ấy nỗi rét đấy ».

Nhưng xét ra cho kỹ chẳng qua là đua nhau, muốn theo lối lịch sự, nhưng mà không phải đường. Nếu có người

Thủy-sơn nữ-sĩ lai cảo

VIỆC KINH-ĐÔ

Đức Giám - mục khâm - mạng Giáo-hoàng đến Huế. — Từ khi nghe có tin đức Giám-mục khâm-mạng đức Giáo-hoàng bên thành La-mã đến thanh tra giáo-vụ ở miền địa-phận đàng trong bên bắc (Diocèse Cochinchine septentrionale) sẽ đến Huế thì các viên chức trong giáo đàng đã sắp đặt sự nghênh tiếp trọng thể đã sẵn-sàng. — Vậy chiều ngày 9 Mars 1923 thì tại nhà-thờ Phủ cam đã trần thiết và bài trí một cách rất rực rỡ.

Đức Giám-mục Allys, coi địa phận đàng trong bên bắc, thì đi rước đức Khâm-mạng tại sông Gianh là nơi giáp giới địa phận ngài, mà nơi ấy đã có đức Giám-mục coi về hạt đàng ngoài bên nam, đưa ngài đến đó. — Đúng 4 giờ rưỡi thì ngài cùng đức Giám-mục Allys đi xe 6-16 đến nơi, vừa đến gare Huế, thì tại nhà thờ Phủ-cam đã nổi chuông, trống và đốt pháo mừng.

Khi ngài đến nhà thờ Phủ-cam, thì có các cố và cụ-lớn Đông-các ra đề nghênh tiếp. Ngài vào yết nhà thờ xong rồi ngài đến điện yết quan Khâm-sứ tại qui phủ.

Nghe đâu ngài còn ở Huế trong ít lâu để đi thanh-tra giáo-vụ ở các tỉnh Thừa-thiên và Quảng-bình Quảng-trị.

Đức Khâm-mạng đến Kinh-đô Namtriều chuyến nầy trông thấy giáng-sơn phong tục nơi Thần-kinh lại xem thấy bầy con chiên của giáo-tộc thấy có về thanh tú và tin thành, lại gặp khi mưa tạnh nắng êm, thật là đã nên mọi sự phước lành vậy.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Thăng bổ. — Ngày hôm 10 Mars mới có điện ra thăng bổ quan Bố-chánh Bình-định Tạo Ở làm Bố-chánh thừa-biện tỉnh Bình - thuận (Phan-thiết)

Ai được tin nầy cũng đều lấy làm mừng cho quan Đinh đại-nhơn lắm, vì ngài được chánh-phủ tin dùng như vậy thiệt là đích đáng với cái thiệt tài của ngài, song ai cũng mến tiếc vì từ khi ngài về tải nhậm tỉnh nầy đã coi xét được nhiều việc cho dân chúng khỏi bị những kẻ dân anh có tài lực ức hiếp.

Lại có tin ông Ng-tư-Tải tri-phủ Thọ-xuân được thăng Hương lô tự-khanh và thăng bổ Thừa-thiên phủ Phú-thứa.

Quan Nguyễn đại-nhơn được trọng thưởng như vậy, cũng đích đáng lắm, vì cái tiếng thanh liêm của ngài hầu khắp mọi người đều biết là một ông quan có nhân từ hiền hậu, bởi vậy dân hạt phủ Thọ xoán lấy làm mến tiếc vô cùng.

Quan thự phó Đề-đốc Lê-văn-Lợi lĩnh lãnh-binh tỉnh Thanh-hóa nay mới có điện ra được thăng phó Đề-đốc và về hưu trí.

Nay ngài được về hưu trí thì ai cũng lấy làm tiếc lắm.

Bản quán có lời mừng cả ba ngài.

BÌNH-ĐỊNH

Mùa lên đầu. — Độ rày con nít bị chứng lên trái rụ nhiều lắm. Chứng ấy phải lên coi bộ cũng hiểm, cho nên thường không biết trước được ; chỉ lúc nào nó đã mọc và phát ngứa ngầy trong mình thì mới hay ; lại nó mọc trong mình, nhứt là từ nửa thân mình dưới, chớ mọi mặt thì ít có.

Vậy thì nhà nào có trẻ con, phải nên lưu ý coi chừng mỗi ngày kẻo hoặc khi nó đã phát lên đậu, mà vô ý để lầm nước lạnh, hay là thả xông pha chơi đùa giữa nắng, mưa, sương, gió thì nó phát nặng, mà thành chứng bất trị chẳng.

Nghe ở các miền nhà quê cũng đã nhiều nơi có chứng lên đậu nầy, và phần nhiều trẻ con đều mắc phải, mà may cũng là nhẹ hết.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cái giấy quấn báo, chừa lại thế nào thì biên rõ rằng vậy đấy, và gửi theo hai hào (0 $ 20) bằng tem cũng được) để chúi tiền giấy quấn khác.

Y lệ sẽ không gửi tiền theo thư mà để người gửi có hiệu phải tới cộng hay.

Mở đã hơn 20 năm, bán các thứ sách học chữ Pháp, chữ quốc-ngữ, các thứ chuyện tạ, giấy tây 8, 4, 8 cân, ngòi bút, mực bột, quản bút ba đầu đen, bút chì, sổ bà-đăm, bia ngũ sắc, giấy vẽ, sổ croquis, tẩy dầu-bò, vân vân.

Buôn ở bên Tây, hàng tốt, giá rẻ, buôn bán thực thà dâu cũng biết.

2064

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN

Tối thứ sáu 16 Mars 1923

Diễn hai tích :

Một tích chèo khôi hài — Một tích tuồng rất khó

Tích thứ nhất

QUAN - ÂM THỊ - KÍNH

(Toàn chèo)

Diễn từ chỗ Thị-Kính mắc tiếng oan đi tu, cho đến chỗ Thị-Mầu lên chùa phải lòng tiểu. Sự tích rất là thảm, rất là buồn cười, rất là lẳng lơ thật là một tích hát nhiều thứ giọng, nhiều lối hát

Tích thứ hai

LA - THÔNG TÁO BẮC

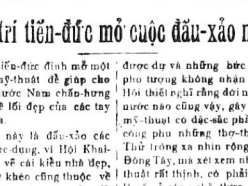
(Liên hồi)

Diễn chỗ vua Đường nằm mộng bị Cáp-Ô-Vân dượt bắt. — Hiền-thần Triệt nhân-Quý cứu giá. — Trình-giáo-Kim làm mối. — Tiểu-thư mắt lọ kết nhân duyên. Sự tích rất vui, toàn đào, kẹp tre con đóng trò rất khéo.

Tối thứ bảy 17 Mars 1923

ĐỨC MẪU THUẬT

KÍNH KIỂU MỚI



Thứ Kính nay đeo xưởng mắt, giáng xinh đẹp, chất kim trong

Cọng vàng . . 3 $ 00 cả cước.

Cọng bạch kim. . 2 . 50 —

Mài là Cam và đen.

Bán tại:

TONG-YUNE-TAI

49, Phố Hàng Ngang HANOI

2049

Hội Khai-trí tiến-đức mở cuộc đấu-xảo mỹ-thuật

Hội Khai-trí tiến-đức định mở một cuộc đấu-xảo mỹ-thuật để giúp cho các nghề khéo nước Nam chấn-hưng lên và giữ lấy lề lối đẹp của các tay thợ giỏi đời xưa.

Cuộc đấu-xảo nầy là đấu-xảo các mỹ-nghệ có thực-dụng, vì Hội Khai-trí tự nghĩ rằng về cái kiểu nhà đẹp, chế cái đồ dùng khéo cũng thuộc về mỹ-thuật như chạm pho tượng hay là vẽ bức tranh vậy. Thế nào gọi là mỹ-thuật ? Mỹ-thuật là chế ra một cái đồ gì phải sáng nghĩ cho thành-thực, phải diễn tả cho khôn khéo, phải định cho rõ ràng đồ ấy dùng để việc gì và chế tạo làm sao cho xứng đáng với việc ấy, lại phải kén chọn cái vật liệu gì mà làm cho được thật xứng-đáng. Nói tóm lại thời một cái đồ gì, muốn cho có thể gọi được là đồ mỹ-thuật, phải làm thế nào cho không thêm không bớt được tí gì, nếu thêm hay bớt thì nó giảm mất cái hình-dung ý-tứ đi. Bởi thế nên chỉ trông cái cử tô-điểm nhiều là đẹp đâu, thường có khi làm rậm mất quá lại mất cả cái vẻ điều-hòa mà làm giảm mất tinh-thần đi.

Tuy Hội Khai-trí định mở riêng cuộc đấu-xảo nầy cho những tay thợ khéo trong nước, nhưng không phải những tay mỹ-thuật tại-gia cũng được dự và những bức họa, những pho tượng không nhận dâu. Nhưng Hội thiết nghĩ rằng đời nào cũng vậy, nước nào cũng vậy, gây nên một nền mỹ-thuật có đặc-sắc phần nhiều là ở công phu những thợ-thuyền mà ra. Thử trông xa nhìn rộng ra các nước Đông Tây, mà xét xem những đời mỹ-thuật rất thịnh, có phải phần nhiều là gốc ở các nghề thực - dụng trong dân-gian không ? Vậy thời cuộc đấu-xảo nầy phải lựa lọc những đồ giản-dị để coi, nhưng hình-thức phải cho công-xảo và phải cho thiết-thực với sự thường dùng. Ở Bắc - kỳ ta cũng như ở Đại-pháp và ở các nước, lúc đầu bao giờ cũng phải lựa-lọc như thế. Vậy thời nào là những tay thợ khéo trong nước, nhờ là các ông cai ông phó các nghề, nên gắng sức mà chắn hưng cho các mỹ-nghệ ở xứ này ! Nên tổ cho bọn tân-tiến sau này biết rằng : *nhất nghệ tinh nhất thân vinh*, và ở đời không gì quí bằng làm được cái đồ hay đồ khéo.

Ngày nào mở đấu-xảo và kỳ-hạn bao nhiêu, sau nầy Hội sẽ công-bố, nhưng hiện nay ai muốn đấu-xảo và định đấu-xảo gì, xin cho Hội biết trước, hoặc có hỏi han gì xin cứ viết thư cho Hội.

Hội Khai-trí thông-báo

NAM-THÁI VỀ AUTO FORD ĐẮN CÓ 900 $ [illegible]

Document Scanned by CamScanner

Hiệu tôi có bán gỗ lim cây, gỗ phiến, gỗ gụ, gỗ táp và các thứ xẻ sẵn thành-khí, có cả bán ghế làm sẵn bán và có gạch xây tường. Hàng tốt, giá xin tính phải.

NAM THAI
2021 Kính-cáo.

Có chauffeur thật giỏi xin tình-nguyện làm mỗi tháng 15 $ mà thôi.

Hỏi lại: POUSSE-POUSSE SAIGONNAIS
7, Boulevard Bobillot. — HANOI
2060



Chứng đau xương,
Chứng mạch máu sưng,
Chứng đau mạch máu tụ lại.
Các chứng đau quả tim.

Mụn sưng ở mạch máu lâu đã 3 năm mà dùng thuốc này trong 1 tháng là khỏi.

NHỮNG LỐC TRỞ VỀ GIÀ thì thường thấy vàng đầu, tóc hơi khô tinh, hay chóng mọi, nước đầu, đau tiện, đi táo, một nỗ buồn khe ở ; còn về phần đàn-bà thì kinh chẳng nhẵng không điều mà lại có thể ra nhiều quá thế làm cho ai cũng phải sợ. Những lúc nầy nên dùng thứ thuốc :

Dépuratif Nicholot

mà các danh sư ở hoàn-cầu đều chứng nhận rằng hay. Dùng nó thì chẳng bao lâu kinh người lại đều, không sẻ làm đau đớn gì cả. Thuốc nầy lại rất hiệu trong khi chữa các chứng đau xương, lọ mắt ở các nghề-quản nó các chứng ở ngoài da như là hắc lào, mụn con, nốt mẫn làm cho người nào mắc phải thì ngứa khó chịu lắm ;

Thuốc nầy bán ở các hàng lục hợp to nổ các hàng thuốc nội.



華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

東京河內行內所用各牌廿八人

Chúng tôi kính-trình các quý khách hiểu rằng nay chúng tôi mới có sang : 1° Một bọn đồ ngà rất tốt như là quả cầu chơm rồng, vòng, điếu bắt thuốc lá, đũa, vân vân.

2° Một bọn nhiều kiểu để các thứ mặt, mặt đeo mặt trăng, mặt vàng, mặt mặt lá cây, vân vân. Lại có cả nhiều kính gọng bằng vàng tây, gọng học vàng, gọng đồi mồi, vân vân ; quả xuân cần ba mà đeo những nhiều kính này thì hợp phép vệ sinh lắm lắm.



3° Một bọn đồng hồ quả quít đeo tay, đồng-hồ treo tường, đồng-hồ báo thức, đồng hồ chẩm-cầm, vân vân.

4° Một bọn chậu sứ đèn sứ, lọ sứ, bát sứ, hồ sứ đủ thứ thảy-tiên nay là bảy cảnh cũng được và tô bình, vân vân.

5° Một bọn đồ mỹ thuật ở Bắc-kinh sang.

Các thứ hàng mới sang kể năm sở trên xây chờ g tới xin hãn ha giá, mong cậy các quý-khách chiếu-cố cho thì chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm.

Còn các đồ nữ trang, chậu bàn, ngọc ngà, vàng thì không kể chắc các qui khách đều đã tường cả rồi.

Cần-cáo
HIỆU PAO-VA

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Người bị bệnh giập và bệnh sốt rét thường hay thấy trong mình một nhọc mà lại rất là lần khần. Khi bị bệnh thì nhiều mồ-hôi, yếu đuối đi, đánh trống ngực, ăn không ngon, ngủ không yên, đau lưng đau mình, khó thở, một nhọc lạ thường.

Chẩn huyết hèm hẳn đi, thế thì nên bổ ngay vào cho chẩn huyết những chất đỏ hư đi trong khi ốm là : chất sắt, như thế mà dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì không còn gì để bệnh lại nữa.

Uống thuốc ấy hễ vào đến dạ dày thì tan ngay, không sợ ngay hiệm gì cả. Chỉ trong vài hôm lại thấy khỏe mạnh như thường ; những người nào bị bệnh giập mới khỏi, yếu đuối, đau lưng, đau mình, đau dạ dày, hay đánh trống ngực mà dùng thuốc nầy thì thấy khoan khoái lạ lùng. Chỉ nặng độ vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) nầy thì lại khỏe mạnh như thường.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.
Bu56

Nhà Bản-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS
(HIỆU GÓ-ĐA CŨ)
PHỐ TRƯỜNG-TIỀN, HANOI

CÓ BÁN NHIỀU RƯỢU BỔ,



Téléphone N° 126
Adr. télégr. : Magasréunis Hanoi

Giá thật rẻ, mỗi chai..... 11$75

• Thứ thuốc nước dương SIROP NOFAL là thứ thuốc tốt hơn cả

Vì những bệnh ho sổ mũi dai dẳn dầu, dan cường phổi nặng dẳn đau, thuốc ấy cũng trị được một cách rất chóng, và trừ tận gốc.

Vả, thuốc ấy lại khác các thứ thuốc dương khác, là không có làm đau dạ dày chút nào.

Thuốc mạng dẳn CACHET NOFAL uống mỗi ngày hai cái mạng dẳn, làm cho phổi thêm mềm mại, thêm khỏe-mạnh để đủ sức mà chống lại được bệnh ho, bệnh đau cường phổi, bệnh hư phổi

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, trước cửa hiệu Gó-đa và hồ Hoàn-kiếm trông sang

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI



Auto-Postale

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng : kể từ mồng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phố-Qui và Phố-Qui ra ga Yên-Lý. — Ở Phố-Qui có 5 phiên chợ Hễ buôn bán sẽm nắt lắm, các qui-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chỏ, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đông-hà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm lẫy, xin liệt quí khách đánh giấy thép trước cho bản ty. Bề khi bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ-Hiếu thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Lý gare ; — mà đường Vinh-Đông-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare.
2013

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bộ này cũng tiếp theo sự-tích *Mạnh-lệ-quân*, của Hương-diệp phu-nhân là một nhà nữ-sĩ thuở xưa soạn ra. Soạn theo lối đàn-từ, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Hàng-hiệu lại dặn *Triệu-lân* và *Triệu-phượng* rằng :

— Bề khi nào *Hoàng-phủ* Tương-vương về thì hai công-tử nên nói giúp tôi rằng : tôi đây vốn người ở nơi thôn-giã, không hiểu trung-quân báo quốc là cái gì. Ngày nay xảy ra việc nầy, nghĩa thu về sau tất bị cái danh phản-nghịch. Vậy thì khi nào thượng-hoàng về nước cũng nên vì tôi mà giải nỗi oan tình.

Mạnh-lệ-quân nghe nói, sụp lạy mà thưa rằng :

— Người dạy chí phải, nhưng lòng tôi nay rối-loạn, chưa chắc đã làm gì nên. Ngày nay có mấy chén rượu để gọi là tỏ chút lòng thành trong khi tiễn-biệt.

Mạnh-lệ-quân ngảnh lại bảo *Triệu-lân* và *Triệu-phượng* rằng ;

— Hai con rót rượu để mời bà phụ và cô-mẫu !

Hai công-tử rót rượu, rồi khóc mà rằng :

— Bà-phụ ơ ! Cô-mẫu ơi ! cái tai-nạn nầy thật tự nhà *Hoàng-phủ* gây ra, để đi-hại đến bà-phụ và cô-mẫu. Cái ơn sâu nghĩa trọng của họ *Hàng* đối với nhà *Hoàng-phủ* thuở trước, chúng con chưa báo đền được, âu là chúng con xin chích huyết vào chén rượu nầy để tỏ chút lòng thành.

Hai công-tử nói xong, liền lấy mũi dao chích huyết cánh tay rỏ vào chén rượu. *Hàng-hiệu* thấy vậy, dẫu gan sắt đá, cũng phải đăng-cay. Khi nồng cạn 3 chén rượu rồi, tinh-thần trấn-định, lại cả cười mà rằng :

— Nếu vậy hay ! nếu vậy hay ! nhà *Hoàng-phủ* vẫn giữ được lòng trung thành thì *Hàng-hiệu* nầy dẫu chết xuống suối vàng cũng không hối-hận vậy.

Hàng-hiệu ngảnh lại bảo *Vệ-đăng-nga* rằng :

— Phu-nhân ơi ! Phu-nhân cũng nên mở mặt mà uống một chén rượu. Những bậc trung nghĩa như thế nầy, ta thiết tưởng từ xưa cũng ít có ! Ngày nay dẫu mang tiếng phản-nghịch, nhưng người hạ ai lại không thấu nỗi oan-tình.

Hàng-hiệu nói chưa dứt lời thì bỗng lại nghe tiếng người mời uống rượu. *Hàng-hiệu* ngảnh nhìn, rồi kinh-ngạc mà rằng :

— Kìa kìa, hiền-điệt *Tăn-xĩ-thăng* đấy phải không ? Khi trước tiện-nhi có đem nàng *Hang-ngọc-thanh* đến phiền quấy hiền-điệt, ơn ấy ta chưa báo-đáp được, ngày nay hiền-điệt lại còn có lòng tử-tế đến đây để tiễn-biệt ta, ta cảm-tạ biết dường nào. Hiền-điệt ơi ! Hiền-điệt đã có cái thịnh-tình ấy thì xin dùng cái chén thật lớn, mà cho uống luôn 3 chén đấy.

Hàng-hiệu uống một hơi hết 3 chén rượu, mọi người trông thấy, ai cũng động lòng xót-thương. *Nguyên-long-quang* tướng-công cũng đến, tay cầm chén rượu mà bảo *Hàng hiệu* rằng :

— Tiền-đệ cũng xin có chén rượu để tiễn-biệt hiền-huynh.

Nói xong, ngảnh lại bảo người nhà rằng :

— Bay rót rượu đây để ta cùng *Hàng-vương* uống.

Hàng-hiệu cười mà đáp rằng :

— Ông bạn cũ của tôi ơ ! ngày nay ông cũng tới uống rượu cẩm-khái ở trên pháp-trường nầy cũng hay ! Ông *Nguyễn*-tướng-công ơi ! Ông có lòng tử-tế chu-toàn cho tôi trong bảy lâu, bảy giờ lại ra đây cũng tới uống rượu, tôi thật vui-sướng muôn vàn ; Trong khi chém tôi, xin ông chớ thương xót, vì tôi làm một con ma nay rượu, dẫu hồn về chín suối, cũng chẳng biết đâu.

Hàng-hiệu vừa uống vừa gọi :

— Rót rượu mau !

Nguyên-long-quang nồng tiếp 5, 7 chén rượu luôn, đã thấy ruột nóng như lửa. Hai hàng nước mắt, rán-rụa xuống chén rượu. *Nguyên-long-quang* vẫn là người nồng được rượu, bảy giờ uống mãi cho đến trời đã sáng rõ.

Bồ-man hung-phục thấy trời đã sáng rõ, mới sai người mời *Nguyên-long-quang*. *Nguyên-long quang* chạy đến mà bảo rằng :

— *Bồ man* tiên-sinh ơi ! *Mạnh* quốc-thái đêm qua bỗng tới đây, bảy giờ đang rót rượu để tiễn-biệt vợ chồng *Hàng - hiệu*, không biết vợ chồng *Hàng-hiệu* nói gì mà quốc-thái nghĩ người nghĩ lăn ra đấy. Hai vị công-tử xám quanh khóc-lóc rầm lên. Trời đã sáng rồi, nếu ta chậm việc hành hình thì tất có tội cả, chi-bằng tiên-sinh chạy đến bảo hai công-tử vực quốc-thái về, để ta bẩm lệnh phép vợ chồng *Hàng-hiệu* cho được yên việc.

Bồ-man hung-phục đang nóng nảy phép vợ chồng *Hàng-hiệu*, không biết là kế lừa, vội vàng chạy đến, vừa toan cất chào *Mạnh-lệ quân*, chẳng ngờ *Nguyễn long-quang* giả say, nghỉ ngay vào mình *Bồ-man hung-phục* *Bồ man hung-phục* đang không vững, lại nhào đầu mà ngã vào *Mạnh-lệ-quân*

Hai công-tử quát to lên rằng :

— *Bồ-man hung-phục* đánh chết quốc-thái rồi !

Hai công tử vừa quát vừa chạy lại đánh *Bồ-man hung phục*. *Nguyên-long quang* giả cách kêu var, rồi tức khắc truyền cho quân-sĩ lại giải vợ chồng *Hàng-hiệu* vào ngục-thất. Còn nhất diện phi ngựa về báo với *Phi-giao* hoàng-hậu.

Phi-giao hoàng-hậu trông thấy, liền hỏi :

— *Nguyên* tiên-sinh đi giảm sát vợ chồng *Hàng-hiệu* đã về, Còn *Bồ-man* tiên-sinh, chẳng hay cớ sao lại chưa thấy ?

Nguyên-long-quang tướng-công sụp lạy mà tâu rằng :

— Muôn tâu hoàng-hậu ! Kẻ tôi-thần phụng chỉ đi giám-sát vợ chồng *Hàng-hiệu*. Không ngờ bỗng thấy quốc-thái đến.

Phi-giao hoàng-hậu kinh ngạc mà hỏi rằng :

— Quốc thái đến bao giờ thế ? Sao không có ai tâu cho ta biết.

Nguyên-long-quang tâu rằng :

— Muôn tâu hoàng-hậu ! Cứ lời quốc-cậu *Triệu-lân* nói thì quốc-thái mới đến đêm hôm qua. Nghe tin vợ chồng *Hàng-hiệu* bị chém, có đặt tiệc để tiễn-biệt. *Bồ-man hung-phục* giục quốc-thái về phủ, lấy tay giữ một cái, chẳng may quốc-thái ngã đập mặt mà mềm mê đi mất. Quốc-cậu *Triệu-lân* và quốc-cậu *Triệu-phượng* tâu lấy *Bồ-man hung-phục*. Kẻ hạ-thần luống-cuống, chỉ sợ tội mất lối tu, vậy phải tức-khắc lại giải vợ ngục-thất. Hiện đã vực quốc-thái lên xe để vào yết-kiến hoàng-hậu đó.

Phi giao hoàng-hậu nghĩ thầm : thân-mẫu ta nghe tin vợ chồng *Hàng-hiệu* bị chém, tất lấy làm tức giận, cho nên mới không hỏi chi đến ta, mà ra thẳng pháp-trường để tế vợ chồng *Hàng-hiệu*. Cứ luật thì hễ tế kẻ phản-nghịch, cũng phải đồng-tội, nhưng tình mẹ con cốt-nhục, chẳng lẽ ta nỡ thế nào. Lúc vua trong một nước cần phải giữ trung hiếu, thế thì khi nào lại dám giết mẹ và anh em ruột thịt.

Phi giao hoàng-hậu đang cất đầu ngẫm-nghĩ thì bỗng thấy nọ-môn-quan qui xuống tâu rằng :

— Muôn tâu hoàng-hậu ! *Mạnh* vương-phi và *Hoàng-phủ Triệu-phượng* hiện đã trói *Bồ-man hung-phục* giải đến ngọ-môn, để đợi lệnh trên chỉ-phán.

(Còn nữa).

Cerclé l'insertion — Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn — Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

NĂM THỨ MƯỜI MỘT. — SỐ THỨ 1297 — MỖI SỐ : 0$02 — NGÀY THỨ BẢY 17 MARS 1923

Trung Bắc Tân Văn